

Điện Biên qua Báo chí Trung ương - Tháng 8/2019

001. Mai Anh/ Giữ gìn an ninh, đảm bảo cuộc sống ấm no cho người dân Mường Nhé// Công an nhân dân.- Số 5124.- Ngày 07/8/2019 - Tr.1+2

Ngày 6-8, tại Hà Nội, Đại tướng Tô Lâm, Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an, chủ trì buổi làm việc với Công an tỉnh Điện Biên và các đơn vị chức năng thuộc Bộ Công an để nghe báo cáo về thực trạng hộ nghèo tại huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

Mường Nhé (Điện Biên) nằm ở vị trí chiến lược, cửa ngõ ngã ba có đường biên giới dài, giáp với hai nước bạn Lào và Trung Quốc, có nhiều đường tiểu ngạch, địa hình rừng núi hiểm trở, chia cắt, nhân dân hai bên biên giới có mối quan hệ đồng tộc, thân tộc...

Hiện nay, huyện Mường Nhé có 10 dân tộc anh em cùng sinh sống, trong đó dân tộc Mông chiếm trên 70% dân số của huyện, phần lớn là dân di cư tự do từ các tỉnh Lai Châu, Sơn La, Lào Cai, Hà Giang, Yên Bái... đến.

Những năm qua, Đảng, Nhà nước đã triển khai thực hiện một số chương trình, dự án thiết thực, cùng với sự nỗ lực, chung tay của cấp ủy, chính quyền và nhân dân các dân tộc huyện Mường Nhé, tình hình kinh tế, văn hoá, xã hội của huyện Mường Nhé đã có bước phát triển, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân từng bước được nâng lên.

Tuy nhiên, so với mặt bằng chung của tỉnh Điện Biên và cả nước, huyện Mường Nhé vẫn là huyện nghèo nhất trong số 62 huyện nghèo của cả nước đang được thụ hưởng Nghị quyết 30A của Chính phủ; dân chủ yếu là dân di cư tự do, cuộc sống khó khăn, không có đất sản xuất...

Phát biểu tại buổi làm việc, Bộ trưởng Tô Lâm nêu rõ: Huyện Mường Nhé là địa bàn quan trọng về quốc phòng - an ninh, tuy nhiên đời sống người dân vẫn còn gặp nhiều khó khăn về kinh tế, văn hóa, xã hội. Thời gian qua, các cấp, các ngành, cơ quan đã sát vai với tỉnh Điện Biên để đưa huyện Mường Nhé trở thành điểm sáng phát triển kinh tế - xã hội, điểm sáng tích cực trong phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, góp phần củng cố quốc phòng - an ninh, giữ gìn an ninh, trật tự, duy trì sự ổn định, cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho người dân.

Trên cơ sở đó, Bộ Công an tiếp tục phối hợp cùng với tỉnh Điện Biên, huyện Mường Nhé vận động các cơ quan, các ngành, các cấp hỗ trợ xây dựng nhà cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn, các gia đình chính sách, những người có công với đất nước...

Bộ trưởng Tô Lâm nhấn mạnh: Việc ổn định chỗ ở, cuộc sống cho đồng bào dân tộc thiểu số ở tỉnh Điện Biên nói chung, huyện Mường Nhé nói riêng tiếp tục thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước với đồng bào, củng cố lòng tin của nhân dân, giúp nhân dân phát triển kinh tế.

Để triển khai thực hiện có hiệu quả việc hỗ trợ xây dựng nhà tại huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, Bộ trưởng Tô Lâm đề nghị Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với các đơn vị chức năng thuộc Bộ, các đơn vị chức năng của tỉnh Điện Biên, huyện Mường Nhé tính toán cụ thể về số lượng, đối tượng, cách thức triển khai, tổ chức khảo sát, thiết kế, xây dựng..., sao cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa bàn và phong tục, tập quán của đồng bào các dân tộc sinh sống tại địa phương...

002. THÀNH AN/ Kỷ luật bốn cán bộ chủ chốt huyện Mường Nhé// báo <https://nhandan.com.vn/> ngày 05/08/2019

Ủy ban Kiểm tra (UBKT) Tỉnh ủy Điện Biên vừa tiến hành kỳ họp thứ 36, xem xét thi hành kỷ luật đảng đối với một số đảng viên thuộc Đảng bộ các huyện: Mường Nhé, Mường Chà, Nậm Pồ.

Theo đó, căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả vi phạm, UBKT Tỉnh ủy Điện Biên quyết định thi hành kỷ luật bằng hình thức Khiển trách đối với bốn cán bộ chủ chốt huyện Mường Nhé, gồm: đồng chí Lù Văn Thanh, Phó Bí thư, Chủ tịch UBND huyện; đồng chí Nguyễn Văn Hiệp, Ủy viên Ban thường vụ (BTV), Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy; đồng chí Trần Ngọc Kiên, Huyện ủy viên, Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo (GD-ĐT) huyện; đồng chí Trần Quyết Thắng, Bí thư Chi bộ, Trưởng Phòng Nội vụ huyện Mường Nhé.

Trước đó, Đoàn kiểm tra của UBKT Tỉnh ủy Điện Biên đã tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm tại huyện Mường Nhé. Quá trình kiểm tra, Đoàn đã chỉ rõ vi phạm của từng đồng chí. Trong đó, đồng chí Lù Văn Thanh có các vi phạm trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ: Tổ chức họp UBND huyện không đúng quy chế làm việc của UBND huyện; chưa chỉ đạo, điều hành UBND huyện trình BTV Huyện ủy phê duyệt quy hoạch đối với các chức danh hiệu trưởng, hiệu phó các đơn vị trường học trực thuộc Phòng GD-ĐT; ký ban hành quyết định thành lập hội đồng xét tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục không đúng trình tự, thủ tục; chỉ đạo xây dựng dự toán thu, chi hằng năm chưa bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách và Quy chế làm việc của UBND huyện; quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình sửa chữa, cải tạo, nâng cấp trụ sở UBND huyện vi phạm Luật Đầu tư công và Nghị định 59/2015/NĐ-CP, ngày 18-6-2015 của Chính phủ...

Đồng chí Nguyễn Văn Hiệp, Ủy viên BTV, Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy, có các vi phạm: Chậm tham mưu giúp BTV Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo phê duyệt quy hoạch lãnh đạo các cơ quan, đơn vị khối Đảng, Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị, MTTQ, các đoàn thể huyện và lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, chức danh lãnh đạo, quản lý các xã; chưa phê duyệt chức danh hiệu trưởng, hiệu phó các đơn vị trường học trực thuộc Phòng GD-ĐT; thiếu trách nhiệm không thẩm định trình BTV Huyện ủy bổ nhiệm một số lãnh đạo các cơ quan, ban, ngành và chức danh hiệu trưởng, hiệu phó các đơn vị trường học không bảo đảm điều kiện bổ nhiệm (không có quy hoạch được phê duyệt); tham mưu trình đồng chí Bí thư Huyện ủy ký quyết định bổ nhiệm một cán bộ không có hồ sơ bổ nhiệm và thực hiện không đầy đủ các bước theo quy định.

Đồng chí Trần Ngọc Kiên, Huyện ủy viên, Trưởng Phòng GD-ĐT Mường Nhé, có các vi phạm trong thực hiện chức trách nhiệm vụ và tham mưu giúp UBND huyện: Tham mưu, trình lãnh đạo UBND huyện ký, ban hành các quyết định thành lập hội đồng tuyển dụng và tổ giúp việc cho hội đồng tuyển dụng 93 viên chức sự nghiệp giáo dục không đúng chức năng, nhiệm vụ, trái quy định; không thực hiện đóng bảo hiểm xã hội cho 52 giáo viên hợp đồng.

Đồng chí Trần Quyết Thắng, Trưởng Phòng Nội vụ huyện Mường Nhé, có các vi phạm: Tham mưu giúp UBND huyện quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 21 cán bộ, công chức, viên chức khi chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch, không đủ điều kiện bổ nhiệm theo quy định; lưu trữ, cập nhật hồ sơ công chức, viên chức có việc chưa đúng quy định.

Cũng tại kỳ họp, UBKT Tỉnh ủy Điện Biên đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Điện Biên xem xét, thi hành kỷ luật đối với các đồng chí: Nguyễn Quang Sáng, Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Mường Nhé; Từ Bá Minh, Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Mường Chà; Thùng Văn Siêng, nguyên Tỉnh ủy viên, nguyên Bí thư Huyện ủy Nậm Pồ và đồng chí Hà Công Nghiệp, Huyện ủy viên, Trưởng Phòng Tài nguyên - Môi trường huyện Nậm Pồ.

003. M.TÚ/ Khu vực miền núi phía Bắc: Cần đặt trọng tâm vào nông thôn mới cấp thôn, bản// Pháp luật Việt Nam.- Số 217.- Ngày 05/8/2019 - Tr.3

Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 vừa triển khai Tổng kết chương trình xây dựng nông thôn mới khu vực miền núi phía Bắc và định hướng giai đoạn sau năm 2020 diễn ra tại Hòa Bình. Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ, Trưởng Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia chủ trì hội nghị.

Tất cả các địa phương trong vùng đều cho biết xuất phát điểm của các tỉnh rất thấp khi bắt đầu triển khai chương trình xây dựng nông thôn mới. Phó Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên Lò Văn Tiến cho biết năm 2010, có tới 60% tổng số xã của tỉnh đạt dưới 5 tiêu chí trong tổng số 19 tiêu chí để đạt chuẩn nông thôn mới; bình quân số tiêu chí/xã chỉ là 1,4. Ngay cả xã Thanh Chăn (huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên) là 1 trong 11 xã điểm trên cả nước do Bộ Chính trị, Ban Bí thư trực tiếp chỉ đạo xây dựng nông thôn mới ngay từ đầu nhưng cũng gặp rất nhiều khó khăn và tới cuối giai đoạn 2011 - 2015, Thanh Chăn mới đạt xã nông thôn mới.

Trên cơ sở cơ chế chính sách đặc thù và sự vào cuộc mạnh mẽ, một số tỉnh đã đạt được kết quả khá rõ nét, góp phần đẩy nhanh tiến độ không còn xã dưới 5 tiêu chí (Điện Biên, Cao Bằng, Bắc Kạn). Đặc biệt, Thứ trưởng Bộ NN&PTNT Trần Thanh Nam cho biết công tác chỉ đạo của các địa phương đã thay đổi tích cực. Trước đây, việc chỉ đạo chủ yếu tập trung cho đầu tư, phát triển cơ sở hạ tầng thì gần đây đã chuyển sang phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, bảo vệ và cải tạo cảnh quan môi trường, bảo tồn và phát triển văn hóa, phát triển du lịch nông thôn, tác động trực tiếp đến đời sống sinh hoạt và sản xuất của người dân.

Đến hết tháng 6/2019, khu vực miền núi phía Bắc đã có 603/2.280 xã (26,45%) được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (tăng 18,34% so với cuối năm 2015, mức

độ tăng thấp hơn so với bình quân cả nước là 32,79%), thấp hơn so với mức đạt chuẩn của cả nước (50,26%). Dự kiến đến hết năm 2019, số xã nông thôn mới có khả năng đạt 28%, hoàn thành sớm hơn 1 năm so với mục tiêu được giao tại Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

Bình quân tiêu chí/xã đạt 12,28 tiêu chí (tăng 8,32 tiêu chí so với năm 2011 và tăng 2,9 tiêu chí so với năm 2015), không còn xã nào trong vùng có dưới 5 tiêu chí.

Tận mắt chứng kiến những thay đổi tích cực ở các địa phương trong vùng, nhất là sản xuất nông nghiệp, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ nêu điển hình là tỉnh Sơn La đã nhanh chóng vươn lên trở thành trung tâm sản xuất, xuất khẩu trái cây của miền núi phía bắc.

Phó Thủ tướng nhấn mạnh, ngoài cấp xã huyện, tới đây phải đặt trọng tâm vào nông thôn mới cấp thôn, bản; tính toán điều chỉnh về kinh phí, về tiêu chí, về kết cấu hạ tầng giao thông và tiêu chí thu nhập của các tỉnh trong vùng, làm cơ sở xây dựng chỉ tiêu cụ thể đối với vùng trong giai đoạn tới.

“Suy cho cùng, nông thôn mới có mục tiêu là sinh kế và đời sống người dân nên phải gắn với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Các công trình bảo đảm phát triển bền vững, y tế, nước sạch, nhà ở, văn hóa, giáo dục, vệ sinh môi trường,... phải được thực hiện trên cơ sở sắp xếp lại dân cư, tập trung phát triển các đề án về sinh kế”, Phó Thủ tướng nêu quan điểm và cho rằng hiệu quả của công tác chỉ đạo, lãnh đạo xây dựng nông thôn mới cần là thước đo hiệu quả hoạt động và sự ủng hộ của người dân với chính quyền.

Về nguồn lực đầu tư cho chương trình, Phó Thủ tướng đề nghị các tỉnh đánh giá kỹ hơn về chính sách để lại 8% tiền đầu giá sử dụng đất cấp xã để chi trả nợ đọng xây dựng cơ bản cũng như cơ cấu nguồn vốn đóng góp cho chương trình để tăng cường huy động nguồn lực của cộng đồng ở trong nước và nước ngoài.

Nhấn mạnh việc các địa phương cần tránh tâm lý thỏa mãn, Phó Thủ tướng yêu cầu tiếp tục nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ thực thi chính sách nói chung, vừa bảo đảm phát triển sản xuất, tăng cường cơ sở hạ tầng, vừa giữ gìn được nét văn hoá đặc trưng của vùng miền.

004. Phạm Trung/ Tủa Chùa (Điện Biên): Tổng kết 10 năm xây dựng nông thôn mới// Đại đoàn kết.- Số 219.- ngày 07/8/2019 - Tr.4

UBND huyện Tủa Chùa vừa tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (NTM), giai đoạn 2010 - 2020.

Mặc dù xuất phát điểm thực hiện Chương trình MTQG về xây dựng NTM của huyện Tủa Chùa thấp, gặp nhiều khó khăn, song được sự quan tâm hỗ trợ của các cấp, ngành và nỗ lực của cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn, sau 10 năm thực hiện, Chương trình xây dựng NTM đã trở thành phong trào sôi nổi, rộng khắp; diện mạo nông thôn từng bước đổi thay; cơ sở vật chất thiết yếu được đầu tư; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được tăng cường, giữ vững; tỷ lệ hộ nghèo giảm; đời

sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng lên; cảnh quan môi trường nông thôn được cải thiện, dân chủ cơ sở được phát huy.

Đến nay, bình quân các xã đạt 8,72/19 tiêu chí, tăng 2,8 lần so với năm 2010, đạt 61,8% kế hoạch đề ra đến năm 2020.

Trong đó: Xã Mường Báng đạt 16 tiêu chí; 2 xã Mường Đun và Tủa Thàng đạt 11 tiêu chí; 8 xã còn lại đạt 5-10 tiêu chí. Thu nhập bình quân ước đạt 10 triệu đồng/người/năm (tăng 2,8 lần so với năm 2010); tỷ lệ hộ nghèo còn 57,1% (giảm 14,25% so với năm 2010)...

Giai đoạn 2021 - 2025, huyện Tủa Chùa phấn đấu có 3/11 xã đạt chuẩn NTM, các xã còn lại đạt từ 12 tiêu chí trở lên. Giai đoạn 2025 - 2030, huyện Tủa Chùa phấn đấu đạt 5/11 xã đạt chuẩn NTM, các xã còn lại đạt từ 15 tiêu chí trở lên.

Nhân dịp này, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tặng Bằng khen cho tập thể UBND xã Mường Báng; UBND huyện Tủa Chùa tặng giấy khen cho 12 tập thể và 21 cá nhân có thành tích xuất sắc trong 10 năm thực hiện Chương trình MTQG về xây dựng NTM giai đoạn 2010 - 2020.

005. Đ.Hợp - T.Hùng - V.Thiện- V.Linh - N.Ánh - Q.Huy - P.Thủy/ Công an các tỉnh trắng đêm nỗ lực giúp dân khắc phục hậu quả bão số 3// Công an nhân dân.- Số 5122.- Ngày 05/8/2019 - Tr.2

Với tinh thần cao nhất, lực lượng Công an đã nỗ lực, quyết tâm cao độ làm nhiệm vụ bảo vệ tính mạng, tài sản của người dân trong cơn bão số 3, giảm đến mức thấp nhất thiệt hại do cơn bão gây ra.

Không nghỉ trong những ngày mưa bão

Thực hiện chỉ đạo của lãnh đạo Bộ Công an, Văn phòng Bộ Công an đã có Công điện gửi Ban Chỉ huy ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (ỦPVBĐKH, PCTT & TKCN) Công an các tỉnh, thành phố Quảng Ninh, Lạng Sơn, Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Tuyên Quang, Yên Bái, Lào Cai, Sơn La, Lai Châu, Điện Biên, Hòa Bình, Thái Nguyên, Bắc Giang, Phú Thọ, Thanh Hoá, Nghệ An; Ban Chỉ huy ỦPVBĐKH, PCTT & TKCN Bộ Tư lệnh Cảnh sát Cơ động, Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Cục Cảnh sát giao thông, Cục Cảnh sát Quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng về việc ứng phó với bão số 3 và mưa, lũ, lũ quét, sạt lở đất.

Yêu cầu đặt ra là các đơn vị, địa bàn, lực lượng Công an phải theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình mưa bão trên các phương tiện thông tin đại chúng để chủ động ứng phó. Triển khai đồng bộ các biện pháp, tập trung cao nhất mọi lực lượng, phương tiện có thể nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản.

Kiểm tra các trang thiết bị phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ đã được trang cấp; chủ động hiệp đồng với các doanh nghiệp, đơn vị, cá nhân trên địa bàn theo phương châm “4 tại chỗ”, đảm bảo các trang thiết bị hoạt động tốt, khi cần phải huy động ngay...

“Không nghỉ trong những ngày mưa bão”, tinh thần chỉ đạo đó của lãnh đạo Bộ Công an đã được các đơn vị, địa phương thực hiện hết sức nghiêm túc. Những ngày qua, lực lượng Công an các đơn vị, địa phương nỗ lực quên mình làm nhiệm vụ, giúp dân phòng chống bão, giảm đến mức thiệt hại thấp nhất do bão số 3 gây ra.

Giúp được người dân nhiều nhất, nhanh nhất có thể

Điện Biên: Do tác động của hoàn lưu bão số 3 gây mưa to, khoảng 16h ngày 3-8, cháu Lò Văn Thuận (5 tuổi), khi trên đường đi chơi về ra suối rửa chân đã không may bị lũ ống bất ngờ ập về cuốn trôi. Thấy bạn bị lũ cuốn, cháu Lò Văn Nghị (9 tuổi), trú cùng bản, lao ra cứu Thuận nhưng cũng bị lũ cuốn đi. Sau khi sự việc xảy ra Công an huyện Điện Biên Đông đã huy động 50 CBCS xuống địa bàn phối hợp với các lực lượng tìm kiếm cứu nạn và giúp nhân dân khắc phục hậu quả lũ lụt.

Đến 6h ngày 4-8 Công an phối hợp với các đơn vị chức năng đã tìm thấy thi thể cháu Nghị, cháu Thuận vẫn mất tích. Còn tại huyện Nậm Pồ, mưa lớn kéo dài khiến nước trên một số sông, suối trên địa bàn liên tục dâng cao.

Vào sáng 4-8, công trình ngầm Nà Khoa bắc qua suối Nậm Pồ (thuộc địa phận xã Nà Khoa) đã bị nước lũ cuốn trôi một phần, khiến giao thông từ trung tâm huyện đến các xã: Nà Khoa, Nậm Nhừ, Na Cô Sa tạm thời bị gián đoạn.

Hiện chính quyền huyện đang khẩn trương điều động nhân lực, phương tiện khơi thông dòng chảy, giảm áp lực lên công trình, đờn nước rút sẽ bắc cầu tạm để xe máy có thể đi qua được.

006. LÊ LAN/ Sớm có giải pháp hỗ trợ hiệu quả đồng bào vùng dân tộc thiểu số// Nhân dân.- Số23302.- ngày 03/8/2019 - Tr.4

Với tỷ lệ gần 82% số dân trong tỉnh, những năm qua, đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) tỉnh Điện Biên được hưởng nhiều chính sách đầu tư, hỗ trợ của Nhà nước. Do còn chông chéo, hỗ trợ mang tính dàn trải, định mức quá thấp... cho nên một số chính sách không hiệu quả, cần được tích hợp hoặc thay đổi hình thức để đem lại hiệu quả cao hơn, phù hợp điều kiện thực tế, đáp ứng nguyện vọng của đối tượng thụ hưởng.

Dễ nhận thấy nhất trong số những chính sách hỗ trợ vùng DTTS không thật sự hiệu quả vì định mức thấp, hỗ trợ lại mang tính bình quân là chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách ở vùng chưa có điện. Theo Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11-12-2014 của Bộ Tài chính, từ năm 2014 - 2018, tỉnh Điện Biên đã giải ngân hơn 143 tỷ đồng hỗ trợ đối tượng thụ hưởng (chủ yếu là hộ đồng bào DTTS nghèo). Riêng năm 2018, tỉnh Điện Biên đã hỗ trợ tiền điện cho 54.920 hộ nghèo, hộ chính sách với tổng kinh phí hơn 36,6 tỷ đồng. Định mức hỗ trợ thấp (46 nghìn đồng/hộ/tháng) cho nên chính sách này không đem lại hiệu quả, ngay đối tượng thụ hưởng cũng không mặn mà. Ông Cà Văn Lả, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Mường Nhé, cho biết: Huyện có hơn 93% số dân thuộc 10 DTTS; tỷ lệ hộ nghèo năm 2018 là 66,73%. Như vậy, tất cả các thôn, bản của huyện Mường Nhé đều có người được hưởng chính sách hỗ trợ tiền điện. Với tổng kinh phí cấp (4 tỷ đồng) để thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện, hằng năm, Mường Nhé đều thực hiện nghiêm việc chi trả đến đối tượng thụ hưởng đúng trình tự, quy

định. Tuy nhiên, qua ý kiến cơ sở và người dân phản ánh cho thấy, hiệu quả của chính sách không cao. Vì hỗ trợ bằng tiền mặt cho nên hầu hết người thụ hưởng sử dụng không đúng mục đích; nhiều hộ dân ở các bản xa trung tâm không muốn ra xã để nhận hỗ trợ vì số tiền quá ít trong khi chi phí (xăng xe, thời gian) lại cao hơn. Mặt khác, việc hỗ trợ trực tiếp bằng tiền đã làm một bộ phận người dân ngày càng trông chờ, ỷ lại.

Chính sách hỗ trợ con giống (trâu, bò, dê...) thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững đang được triển khai tại tỉnh Điện Biên bằng nhiều nguồn vốn như: Chương trình 30a, Chương trình 135, Chương trình xây dựng nông thôn mới, Đề án 79. Còn rất nhiều nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân thông qua hoạt động từ thiện xã hội. Riêng trong giai đoạn 2014 - 2018, nguồn vốn Chương trình 30a đã hỗ trợ hơn 133 tỷ đồng cho 13.297 hộ mua con giống, cây trồng để chuyển đổi mô hình sản xuất; Chương trình 135 hỗ trợ 6.103 con gia súc, 55.192 con gia cầm với tổng kinh phí gần 100 tỷ đồng... Tuy nhiên, hiệu quả đạt được không tương xứng với nguồn lực đầu tư. Nguyên nhân cơ bản do đối tượng được hỗ trợ thờ ơ với việc chăm sóc vật nuôi; cơ quan chuyên môn không kiểm soát được con giống sau khi đã cấp; công tác giám sát, hướng dẫn chăn nuôi không thường xuyên.

Tại một số nơi, con giống dự án giao cho người dân không đủ trọng lượng, lại yếu cho nên người dân nhận về chỉ vài hôm sau con vật đã chết. Ông Cháng A Dè, Chủ tịch UBND xã Nà Búng (huyện Nậm Pồ), cho biết: Xã có hơn 200 người nghiện ma túy mà những hộ có người nghiện thì 100% là hộ nghèo, hằng năm đều được nhận hỗ trợ của Nhà nước. Nhiều trường hợp nhận trâu, bò giống về được ít ngày đã đem bán để lấy tiền mua ma túy; có người không biết cách chăm sóc, phòng trừ dịch bệnh cho nên khi trâu, bò có biểu hiện ốm thì đem bán hoặc mổ thịt. Từ năm 2014 đến nay, toàn xã Nà Búng có khoảng 70% số trâu, bò hỗ trợ đã bị người dân bán lấy tiền phục vụ mục đích khác. Ở nhiều huyện khác, như Mường Nhé, Điện Biên Đông..., tình trạng này cũng khá phổ biến.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh đang đồng thời triển khai chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp theo Quyết định 11/2010/QĐ-UBND ngày 30-7-2010 của UBND tỉnh; chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết 30a; Chương trình 135; Chương trình xây dựng nông thôn mới... cho nên nhiều hộ không sử dụng hết cây giống được cấp bởi đất ít mà cây giống được cấp thì nhiều. Có người dân dùng tiền hỗ trợ đi mua giống khác vừa lãng phí, vừa không hiệu quả. Cũng như thế, chính sách hỗ trợ người dân vay vốn phát triển sản xuất, hỗ trợ đầu tư hạ tầng, hỗ trợ giáo dục... còn trùng lặp địa bàn, đối tượng hỗ trợ, cho nên gây khó khăn trong thực hiện và đánh giá hiệu quả. Đại diện lãnh đạo nhiều xã, huyện ở tỉnh Điện Biên đã kiến nghị các cấp có thẩm quyền xem xét giảm chính sách hỗ trợ trực tiếp (tiền điện, cây, con giống), để một bộ phận người nghèo bớt trông chờ, ỷ lại; trong trường hợp cần thiết hỗ trợ thì phải có điều kiện ràng buộc. Như kiến nghị của Chủ tịch UBND xã Nà Búng Cháng A Dè thì nên chuyển nguồn vốn hỗ trợ trâu, bò giống sang đầu tư kết cấu hạ tầng; huyện Mường Nhé, huyện Nậm Pồ cũng đề nghị chuyển nguồn hỗ trợ tiền điện sang hình thức hỗ trợ khác, như: đầu tư xây dựng trường, lớp học hoặc nhà văn hóa thôn, bản.

Bí thư Huyện ủy Điện Biên Đông Vừ A Bằng, cho biết: Người DTTS ở Điện Biên Đông nói riêng, tỉnh Điện Biên nói chung đang được hưởng rất nhiều chính sách hỗ trợ, ưu đãi để xóa đói, giảm nghèo, song nhiều chính sách hỗ trợ mang tính manh mún, nhỏ lẻ cho nên hiệu quả không cao. Ông Bằng dẫn chứng, theo các chính sách hỗ trợ những năm qua thì mỗi hộ nghèo DTTS được hỗ trợ 100 nghìn đồng, tiền điện 46 nghìn đồng/tháng; hỗ trợ tối đa 4 triệu đồng/lao động chuyển đổi nghề theo Quyết định 755/QĐ-TTg..., chưa kể hỗ trợ con giống và cả thức ăn, thuốc phòng bệnh cho con giống. Để chính sách hỗ trợ người DTTS có hiệu quả hơn, ông Vừ A Bằng đã nhiều lần kiến nghị: “Tích hợp các chính sách hỗ trợ trực tiếp thành chính sách lớn, để nguồn lực hỗ trợ được tập trung, có trọng điểm”. Theo Báo cáo 152/BC-HĐND, ngày 5-7-2019 của HĐND tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2014 - 2018 tỉnh Điện Biên triển khai 12 trong số 54 chính sách hỗ trợ trực tiếp cho đồng bào DTTS, vùng DTTS liên quan lĩnh vực giáo dục; 14 trong số 54 chính sách trực tiếp cho đồng bào DTTS mang tính chất hỗ trợ (muối, dầu, điện); 19 trong số 118 chính sách liên quan giáo dục đồng bào DTTS; 10 trong số 54 chính sách liên quan công tác cán bộ; 9 trong số 118 chính sách thuộc lĩnh vực lâm nghiệp liên quan đồng bào DTTS. Do chồng chéo về nội dung, trùng lặp về địa bàn, định mức hỗ trợ thấp... đã làm giảm hiệu quả của chính sách và khiến một bộ phận người dân ngày càng trông chờ, ỷ lại. Ở không ít bản vùng cao, người DTTS được hỗ trợ nhiều cho nên họ không chỉ quen với việc hỗ trợ mà thậm chí còn kén chọn cả vật hỗ trợ. Có nơi (như xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ), xi-măng hỗ trợ chương trình làm nhà cho hộ nghèo, chờ mãi người dân không đến nhận. Còn tình trạng nhận cây giống về rồi dựng đầy góc vườn mà chẳng biết loại cây gì, do chương trình nào hỗ trợ là chuyện rất thường thấy ở các bản vùng cao các huyện Tủa Chùa, Mường Nhé và Điện Biên...

Để khắc phục những hạn chế nêu trên, rất cần tích hợp các chính sách hỗ trợ trong cùng một đối tượng, địa bàn, lĩnh vực để dễ triển khai thực hiện. Đồng thời, giảm chính sách hỗ trợ trực tiếp cho hộ dân mà thay vào đó nên tăng đầu tư phát triển hạ tầng và hỗ trợ nhóm hộ, cộng đồng thôn, bản.

007. LÊ LAN/ Đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm tại Điện Biên// Nhân dân.- Số 23303.- ngày 04/8/2019 - Tr.7+8

Được xác định có vai trò, tầm quan trọng đặc biệt trong cải thiện, nâng cao đời sống nhân dân và tăng trưởng kinh tế - xã hội, nhưng nhiều năm qua các dự án trọng điểm của tỉnh Điện Biên đều trong tình trạng chậm tiến độ. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống người dân vùng dự án nói riêng, người dân trên địa bàn tỉnh Điện Biên nói chung

Ì ạch... trọng điểm

Theo thông kê của Sở Kế hoạch và Đầu tư Điện Biên, trên địa bàn tỉnh hiện có bảy dự án trọng điểm (DATĐ), gồm: Dự án Bổ sung đoạn tuyến từ đường Võ Nguyên Giáp đến khu tái định cư Noong Bua (đường 60 m); dự án Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc đường 60 m; Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng để đấu giá quyền sử dụng đất ở thuộc phường Him Lam; dự án đường Na Sang - Huổi Mí; Chương trình phát triển đô thị, vốn vay Ngân hàng

Thế giới (WB); Đề án sắp xếp, ổn định dân cư phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh huyện Mường Nhé (Đề án 79) và Đề án Ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội vùng tái định cư (TĐC) Thủy điện Sơn La. Trong số các dự án nêu trên chỉ có Đề án Ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội vùng TĐC Thủy điện Sơn La mới được phê duyệt năm 2018; các dự án khác đã được phê duyệt, thực hiện từ lâu (có dự án hơn mười năm) nhưng đến nay tiến độ đều chậm.

Điển hình phải kể đến Dự án đường 60 m tại thành phố Điện Biên Phủ. Dự án được UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt ngày 4-12-2015, với tổng mức đầu tư 350 tỷ đồng, thời gian hoàn thành dự án là cuối năm 2017. Tuy nhiên đến thời điểm này, dự án vẫn dở dang tất cả các đầu việc: còn 2 héc-ta chưa giải phóng được mặt bằng (chiếm 19% tổng diện tích phải giải phóng), chưa hoàn thành các điểm TĐC để bố trí các hộ dân bị ảnh hưởng; tiến độ thi công quá chậm (đến tháng 5-2019 mới đạt 56% tổng tiến độ dự án). Cũng trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ có dự án Hạ tầng kỹ thuật khung dọc trục đường 60 m được UBND tỉnh phê duyệt đầu tư năm 2016, thời gian thực hiện từ năm 2017 đến 2021 song đến tháng 5-2018 dự án mới được khởi công. Một năm sau, chủ đầu tư mới bàn giao được 10,68 ha mặt bằng (đạt 64% tổng mặt bằng) cho đơn vị thi công, dẫn đến hàng loạt phần việc trong dự án, như: san nền, đường giao thông, thoát nước mặt, thoát nước thải, đường điện, cấp nước... hiện mới đạt hơn 20% khối lượng công việc chung của dự án.

Tại hội nghị cung cấp thông tin tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Điện Biên với các cơ quan thông tin đại chúng, do UBND tỉnh tổ chức ngày 20-6, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Điện Biên Vũ Lệnh Nghị thừa nhận, tiến độ các dự án còn chậm. Chương trình phát triển đô thị vay vốn WB, giai đoạn 2 (2017 - 2020) có sáu hạng mục, nhưng đến nay mới có một hạng mục hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng, còn lại đều vướng vì chủ đầu tư không giải phóng được mặt bằng. Đề án 79 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt từ năm 2012 (thực hiện trong giai đoạn 2012 - 2015) song do khó triển khai cho nên tỉnh Điện Biên đã đề nghị và được chấp thuận kéo dài tới năm 2020. Hiện đã cận kề thời hạn cuối song Đề án không đạt mục tiêu đề ra: tiến độ di chuyển dân không đạt, tiến độ thực hiện các công trình thiết yếu chậm, hiệu quả thấp, dân di cư vào địa bàn vẫn diễn biến phức tạp...

Cần sự vào cuộc trách nhiệm

Tiến độ các DATĐ quá chậm đã gây bức xúc cho người dân trong vùng dự án. Ông Vũ Khắc Nhụ, tổ dân phố 18, phường Him Lam, TP Điện Biên Phủ cho biết: Nhiều năm nay, chúng tôi được thông báo là thực hiện dự án đường 60 m và dự án hạ tầng khung đường 60 m. Đẳng đẳng gần mười năm trời dân thấp thỏm chuyện ở chuyện đi. Đến khi triển khai rồi, dự án vẫn dở dang. Ở tổ dân phố 12, phường Noong Bua có gần mười gia đình cũng mệt mỏi vì cách triển khai dự án. Ông Bùi Đoàn Giang, phường Him Lam phàn nàn: Không hiểu lý do gì mà suốt từ năm 2014 đến nay, thành phố Điện Biên Phủ không chi trả hết số tiền đền bù, hỗ trợ dự án ngã ba Bệnh viện đến ngã tư Tà Lèng. Thực tế này khiến chúng tôi rất nản khi nghe thành phố triển khai các dự án khác.

Ở huyện Mường Nhé, tiến độ thực hiện Đề án 79 chậm đã nảy sinh không ít hạn chế. Dễ nhận thấy nhất là mục tiêu "sắp xếp, ổn định dân cư" rất khó đạt. Bởi

trong khi huyện chưa hoàn thành việc bố trí, sắp xếp hết cho số dân hiện có tại địa phương thuộc quy hoạch đề án, dân di cư mới vẫn "lặng lẽ" đến địa bàn. Không ít công trình, dự án xây dựng để phục vụ người dân các điểm bản chưa đưa vào sử dụng đã hư hỏng, xuống cấp. Ông Lưu Trọng Lưu, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh Điện Biên, khóa 14 kiến nghị: UBND tỉnh cần quyết liệt chỉ đạo, tháo gỡ đẩy nhanh tiến độ các dự án để ổn định đời sống, nguyện vọng của người dân. Nếu không hoàn thành sớm thì cố gắng hoàn thành đúng tiến độ, nếu chậm trễ sẽ làm mất nhiều cơ hội của địa phương.

Thừa nhận thực trạng tiến độ các DATĐ chậm, Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên Mùa A Sơn còn thẳng thắn chỉ rõ nguyên nhân chủ yếu do chủ quan. Chủ đầu tư thiếu đôn đốc, chỉ đạo và chưa bám sát chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh; trách nhiệm, năng lực một số cán bộ, công chức, viên chức được giao thực hiện dự án còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu; chính quyền các địa phương có dự án còn ỷ lại cấp trên, thiếu quyết liệt khi thi hành công vụ; chủ đầu tư còn lệ thuộc đơn vị tư vấn, bộ phận quản lý điều hành dự án; có nơi còn biểu hiện buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân. Tới đây, tỉnh sẽ gắn trách nhiệm người đứng đầu với việc triển khai các dự án trên địa bàn, coi đó là một trong những tiêu chí đánh giá hiệu quả công việc của từng tập thể, từng cá nhân. Cụ thể, tại Văn bản số 2014/UBND-TH ngày 8-7-2019, Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên đã yêu cầu UBND các huyện, thành phố, chủ đầu tư được giao thực hiện các dự án phải xây dựng kế hoạch hành động đẩy nhanh tiến độ triển khai các DATĐ trong năm 2019 chi tiết đến từng công việc, như: đền bù giải phóng mặt bằng, TĐC từng gói thầu, dự kiến thời gian hoàn thành từng nội dung, công việc... Trong đó phải xác định rõ mốc tiến độ, thời gian của từng phần việc. Về vốn, UBND yêu cầu phải ưu tiên cho công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, TĐC. Đối với các nhà thầu không đáp ứng yêu cầu tiến độ, vi phạm các điều khoản đã ký kết, UBND tỉnh yêu cầu các chủ đầu tư kiên quyết xử lý theo quy định, đồng thời loại nhà thầu đó ra khỏi các dự án. Nếu chủ đầu tư nào không hoàn thành trách nhiệm, UBND tỉnh sẽ không giao làm chủ đầu tư, dự án mới trong giai đoạn 2021-2025.

008. LÊ LAN/ Điện Biên tập trung liên kết sản xuất nông nghiệp// Nhân dân.- Số 23307.- ngày 08/8/2019 - Tr.1+2

Nhận thấy lợi thế hơn hẳn từ xây dựng chuỗi liên kết trong sản xuất và tiêu thụ nông sản, những năm qua, ngành nông nghiệp tỉnh Điện Biên đã thực hiện nhiều giải pháp hỗ trợ, khuyến khích các tổ hợp tác, doanh nghiệp và nông dân liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Nhờ đó, bước đầu địa phương đã có nhiều sản phẩm sản xuất theo chuỗi, đem lại giá trị kinh tế cao cho người sản xuất và bảo đảm thực phẩm sạch đến tay người tiêu dùng.

Tiêu biểu cho loại sản phẩm nông nghiệp của Điện Biên được lựa chọn để sản xuất theo mô hình liên kết chuỗi chính là gạo Bắc thơm số 7 và IR. Trên cánh đồng lớn nhất khu vực Tây Bắc (4.300 ha) - cánh đồng Mường Thanh, những năm qua các loại gạo Điện Biên mức tiếng dèo thơm, được người tiêu dùng ưa chuộng. Song, do tập quán canh tác truyền thống cho nên nhiều năm gần đây cánh đồng Mường Thanh hay xảy ra tình trạng lúa lùn gây ảnh hưởng chất lượng, sản lượng. Cùng với đó, do

nhu cầu tiêu thụ cho nên không ít nông dân dành ưu tiên hàng đầu cho giống mới năng suất cao mà chưa chú trọng chất lượng, thương hiệu dẫn đến cánh đồng Mường Thanh có quá nhiều giống lúa. Các giống lúa thuần gắn với Điện Biên như tám, IR64 ngày càng ít hơn... Thực tế đó khiến chất lượng gạo Điện Biên bị giảm.

Với mong muốn giữ gìn chất lượng, thương hiệu gạo Điện Biên, năm 2016, Công ty TNHH Giống nông nghiệp Trường Hương Điện Biên thực hiện mô hình liên kết sản xuất lúa gạo chất lượng cao. Vụ đầu tiên năm 2016, công ty liên kết với người dân ở các xã: Thanh Yên, Thanh Xương, Thanh Hưng (huyện Điện Biên) tổ chức sản xuất lúa gạo theo chuỗi trên diện tích gần 10 ha. Theo đó, công ty có trách nhiệm hướng dẫn người dân hạn chế sử dụng thuốc bảo vệ thực vật bằng cách cấy thưa, làm cỏ sục bùn và khuyến khích sử dụng phân hữu cơ, vi sinh... để mang lại sản phẩm gạo có chất lượng, an toàn. Về phía người dân, công ty yêu cầu phải thực hiện đúng lịch sản xuất theo thời vụ, đúng quy trình kỹ thuật từ khâu gieo mạ, làm cỏ, bón phân. Khi thu hoạch, công ty thu mua 100% sản lượng trên diện tích sản xuất theo chuỗi với giá bằng và cao hơn giá thị trường. Từ thành công vụ đầu, các vụ sau, công ty mở rộng diện tích liên kết. Đến nay, hàng nghìn hộ dân ở huyện Điện Biên đã hợp tác với công ty sản xuất hơn 50 ha lúa, sản lượng tiêu thụ mỗi vụ hơn 300 tấn gạo. Cũng tại huyện Điện Biên, nhiều doanh nghiệp hợp tác xã đã tham gia phát triển sản xuất gạo theo chuỗi liên kết, như: Hợp tác xã Dịch vụ tổng hợp Thanh Yên, Công ty TNHH Thực phẩm Safe Green liên kết thực hiện dự án cánh đồng lớn gắn với tiêu thụ lúa IR64, Bắc thom số 7; liên kết trồng và bao tiêu quả vú sữa tại xã Thanh Hưng.

Tại huyện Tủa Chùa, mô hình liên kết sản xuất, chế biến và bao tiêu sản phẩm được nhiều doanh nghiệp quan tâm thực hiện với sản phẩm chè Shan tuyết - loại chè đặc trưng của vùng núi cao sương mù. Bà Nguyễn Mỹ Linh, Giám đốc Công ty TNHH Hương Linh (trụ sở tại tổ dân phố Đoàn Kết, thị trấn Tủa Chùa) cho biết: Với mong muốn nâng cao giá trị, giữ gìn thương hiệu chè Tủa Chùa và để người trồng chè sống được nhờ chè, công ty ký cam kết với người trồng chè các xã: Sính Phình, Tả Phình, Tả Sìn Thàng, Sín Chải để hỗ trợ phân bón, hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc, thu hái và thu mua sản phẩm chè búp tươi bằng giá thị trường tại thời điểm thu mua. Tuy mới triển khai hợp tác, song năm 2018, công ty đã thu mua hàng chục tấn chè búp tươi, giúp người dân yên tâm sản xuất, thu hái chè. Dự tính, năm nay sản lượng chè thu hái sẽ cao hơn rất nhiều vì người dân đã chăm sóc đúng quy trình kỹ thuật. Từ đầu năm 2019, Công ty TNHH Hương Linh đã đầu tư thêm hàng tỷ đồng mua sắm máy móc sao chế, đóng gói, bảo đảm chè sạch, chất lượng đến tay người tiêu dùng.

Với huyện Mường Ảng, cũng nhờ thực hiện liên kết chuỗi sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, cho nên cây cà-phê Mường Ảng ngày càng khẳng định thương hiệu trên thị trường. Năm 2018, huyện Mường Ảng tiếp tục triển khai hỗ trợ dự án trồng cây ăn quả theo chuỗi liên kết với tổng diện tích 44,9 ha, gồm các giống: bưởi da xanh, xoài Đài Loan. Nói về quy trình thực hiện hỗ trợ liên kết sản xuất nông nghiệp theo chuỗi, Phó Chủ tịch UBND huyện Mường Ảng Nguyễn Hữu Hiệp cho biết: UBND huyện quy định, mỗi dự án hỗ trợ cây ăn quả theo hình thức liên kết chuỗi phải đủ bốn thành phần, gồm: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN và PTNT); người dân; đơn vị cung ứng cây giống và đơn vị bao tiêu sản

phẩm. Mỗi thành phần có vai trò và trách nhiệm cụ thể. Riêng đối với đơn vị cam kết bao tiêu sản phẩm phải xác định và thống nhất với chủ đầu tư, người dân tham gia dự án mức giá sàn của sản phẩm. Nếu giá thị trường cao hơn giá sàn, đơn vị thu mua theo giá thị trường, trong trường hợp giá thị trường thấp hơn thì vẫn phải mua với mức giá sàn đã ký.

Đánh giá kết quả thực hiện các dự án hợp tác, liên kết sản xuất nông nghiệp trên địa bàn, Giám đốc Sở NN và PTNT Điện Biên Bùi Minh Hải cho biết: Tuy khó khăn về kinh phí song những năm qua, UBND tỉnh vẫn chỉ đạo ưu tiên dành nguồn hỗ trợ các dự án, mô hình liên kết sản xuất nông nghiệp theo chuỗi để gia tăng giá trị sản phẩm nông nghiệp và giữ gìn thương hiệu cho các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của địa phương. Theo đó, năm 2018, Sở NN và PTNT đã tham mưu UBND tỉnh phê duyệt 28 dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ sản phẩm giai đoạn 2018-2020. Sở NN và PTNT đã hướng dẫn các huyện thủ tục, các bước thực hiện hỗ trợ bảo đảm đúng đối tượng, đem lại hiệu quả cao. Đến cuối năm 2018, đã giải ngân gần 11 tỷ đồng hỗ trợ bốn huyện: Điện Biên, Mường Ảng, Tủa Chùa và Tuần Giáo thực hiện 36 chuỗi liên kết trồng và tiêu thụ sản phẩm. Trong đó có hai chuỗi liên kết trồng và tiêu thụ sản phẩm rau an toàn; 34 chuỗi liên kết trồng và tiêu thụ sản phẩm cây ăn quả (vú sữa, bưởi da xanh, xoài, nhãn chín muộn), quy mô 136,06 ha. Sáu tháng đầu năm 2019, toàn tỉnh Điện Biên có thêm bảy dự án liên kết được phê duyệt mới (trồng và tiêu thụ sản phẩm cây ăn quả; nuôi và tiêu thụ sản phẩm cá rô phi đơn tính, cá mè, cá chép), với tổng kinh phí được phê duyệt 2.479 triệu đồng. Bước đầu, Sở NN và PTNT Điện Biên đánh giá các dự án hợp tác, liên kết mang lại hiệu quả kinh tế rõ rệt hơn so với sản xuất truyền thống: chi phí sản xuất giảm từ 10 đến 15%; sản lượng tăng thêm từ 15 đến 25%, lãi tăng thêm từ 4,5 đến 5,5 triệu đồng/1.000 m²/vụ. Tham gia các mô hình liên kết, nông dân giảm ngày công lao động, giảm chi phí đầu tư mà trình độ sản xuất lại được nâng lên do được tham gia các buổi tập huấn, trao đổi kinh nghiệm và được làm việc bằng máy móc vì tất cả các khâu đều được cơ giới hóa.

Tiếp tục khuyến khích sản xuất nông nghiệp thông qua việc tăng cường hợp tác, liên kết theo chuỗi giá trị từ sản xuất đến tiêu thụ giữa nông dân, hợp tác xã, tổ hợp tác với doanh nghiệp, thời gian tới, ngành nông nghiệp Điện Biên đẩy mạnh các hoạt động thúc đẩy liên kết sản xuất giữa các hộ nông dân (liên kết ngang) tạo vùng sản phẩm có khối lượng đủ lớn, đủ sức hấp dẫn các doanh nghiệp lớn đến mua sản phẩm. Với trồng trọt, Điện Biên ưu tiên chủ trương “dồn điền, đổi thửa, tích tụ ruộng đất” ở những nơi có điều kiện, phù hợp với quy hoạch, chuyển đổi đất lúa kém hiệu quả sang cây trồng có hiệu quả kinh tế cao hơn; liên kết, liên doanh giữa các nhà đầu tư có năng lực với người dân có đất để cùng phát triển; hình thành vùng sản xuất chè, cà-phê an toàn, tập trung với quy mô lớn hơn, ứng dụng công nghệ cao, nâng cao chất lượng chè và cà-phê Điện Biên. Trong lâm nghiệp, đẩy mạnh thực hiện chủ trương phát triển kinh tế đồi rừng; trồng rừng gỗ lớn, trồng rừng thâm canh; nhân rộng mô hình trồng cây dược liệu có giá trị dưới tán rừng. Với lĩnh vực thủy sản sẽ ưu tiên các mô hình liên kết tập trung thâm canh và bán thâm canh tại huyện Điện Biên; đẩy mạnh nuôi cá lồng trên các hồ chứa nước ở thị xã Mường Lay và khu vực lòng hồ ở huyện Tủa Chùa. Về tài chính, ngành NN và PTNT sẽ tham mưu UBND tỉnh thực

hiện chính sách ưu đãi về tài chính để doanh nghiệp mua máy cày, máy cấy, máy san ủi đồng ruộng, máy tưới tiêu, xây kho chứa lúa, máy xay xát, chế biến lúa gạo... để khuyến khích doanh nghiệp mở rộng đầu tư cho các chuỗi liên kết sản xuất nông - lâm nghiệp thật sự lớn mạnh ở địa phương.

009. Cao Phong/ Khởi công sân bay Điện Biên vào cuối năm 2020// Giáo dục và thời đại.- Số 191.- Ngày 10/8/2019 - Tr.12

Chiều 9/8, Bộ trưởng Bộ GTVT Nguyễn Văn Thể chủ trì buổi họp triển khai dự án cảng hàng không (CHK) Điện Biên...

Theo Quyết định 2501/2017 của Bộ GTVT phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết CHK Điện Biên, đây là CHK nội địa có hoạt động bay quốc tế, sân bay dùng chung dân dụng và quân sự. Giai đoạn đến năm 2020, cảng có công suất 300.000 hành khách/năm và 500 tấn hàng hóa/năm, với 3 vị trí đỗ tàu bay phục vụ các loại tàu bay A320, A321 và tương đương. Định hướng đến năm 2030, cảng có công suất 2 triệu hành khách/năm, 10.000 tấn hàng hóa/năm với 6 vị trí đỗ tàu bay gồm 3 vị trí cho tàu bay ATR72 và 3 vị trí cho tàu bay A320.

Về khu bay, giai đoạn năm 2020, quy hoạch và nghiên cứu xây dựng mới đường cất, hạ cánh (CHC) dài 2.400m; một đường lăn đồng bộ với đường CHC nối vào sân đỗ tàu bay dân dụng.

010. PV và TTXVN/ Điện Biên đẩy mạnh giao đất, giao rừng// Nhân dân.- Số 23319.- Ngày 20/8/2019 - Tr.1&4

Nhằm ổn định đời sống, tạo việc làm, đồng thời để bảo vệ và phát triển rừng, những năm qua, tỉnh Điện Biên đã đẩy mạnh triển khai việc giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp cho người dân. Giai đoạn 2013 - 2015, toàn tỉnh đã giao đất, giao rừng và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gần năm nghìn tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân với tổng diện tích hơn 328.126 ha (đạt 54% diện tích đất lâm nghiệp).

Việc giao đất, giao rừng giúp cho cấp ủy, chính quyền các cấp theo dõi, quản lý tốt diện tích rừng hiện có, là cơ sở quan trọng trong thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng đến với đối tượng thụ hưởng; hạn chế thấp nhất tình trạng tranh chấp rừng và đất rừng; làm tốt hơn công tác quản lý bảo vệ rừng cũng như trong công tác phòng, chống cháy rừng và quản lý.

Tỉnh Điện Biên đặt kế hoạch từ nay đến năm 2023 sẽ hoàn chỉnh việc giao đất, giao rừng và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh. Tỉnh yêu cầu các cấp, ngành liên quan tăng cường công tác rà soát, hoàn chỉnh việc giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp. Tổng hợp báo cáo, bản đồ về kết quả giao đất lâm nghiệp, giao rừng, kết quả rà soát điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng; kết quả thống kê, kiểm kê đất đai.

Xây dựng phương án giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp giai đoạn 2019 - 2023. Cấp ủy, chính quyền địa phương cơ sở tăng

cường công tác tuyên truyền đến nhân dân lợi ích việc giao đất, giao rừng tạo đồng thuận và giúp UBND các huyện, thị xã, thành phố lập phương án giao rừng, cho thuê rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp tổng thể trên địa bàn gửi các sở, ngành liên quan tham gia ý kiến đề phê duyệt theo quy định.

011. LÊ LAN/ Tháo gỡ khó khăn trong công tác trồng rừng phòng hộ tại Điện Biên// Nhân dân.- Số 23323.- Ngày 24/8/2019 - Tr.7+8

Theo Quyết định số 1168/QĐ-UBND, ngày 10-12-2018 của UBND tỉnh Điện Biên về giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2019, toàn tỉnh được giao trồng mới 120 ha rừng phòng hộ. Trong đó: huyện Điện Biên 10 ha, Tuần Giáo 50 ha, Mường Chà 30 ha và Mường Ảng 30 ha. Đến nay các huyện được giao chỉ tiêu chưa trồng được hecta rừng phòng hộ nào mà mới tổ chức khảo sát, đo đạc thiết kế được 60 trong số 120 ha (trong đó: huyện Điện Biên 10 ha, Tuần Giáo 20 ha và Mường Ảng 30 ha).

Phó Chi cục trưởng Lâm nghiệp (Sở NN và PTNT Điện Biên) Mai Hương cho biết: Nguyên nhân cơ bản là do chưa được phân bổ vốn cho nên các địa phương chưa có cơ sở để thực hiện. Đây là tình trạng diễn ra nhiều năm nay, đã ảnh hưởng không nhỏ đến kế hoạch trồng rừng của tỉnh. Như năm 2018, chỉ tiêu giao là 400 ha rừng phòng hộ. Cố gắng lắm các huyện: Tuần Giáo, Mường Ảng, Mường Chà, Điện Biên mới trồng được 67% kế hoạch giao (trong đó 131,8 ha đã được nghiệm thu đủ điều kiện thanh toán) vậy mà đến tận bây giờ Ban Quản lý rừng phòng hộ (QLRPH) các huyện vẫn chưa được cấp kinh phí để thanh toán cho người trồng. Giám đốc Ban QLRPH huyện Tuần Giáo Phạm Quốc Huy cho biết: Với chỉ tiêu giao trồng 70 ha rừng phòng hộ trong năm 2018, cán bộ, nhân viên Ban QLRPH huyện đã tích cực về cơ sở tuyên truyền, vận động và hướng dẫn người dân trồng rừng, nhờ thế huyện đã trồng vượt chỉ tiêu hơn 3,1 ha.

Nhưng đến nay, đã sắp qua một mùa trồng rừng nữa mà Ban vẫn chưa được bố trí vốn để thanh toán cho người dân. Tổng số tiền nợ người trồng rừng năm 2018 gần hai tỷ đồng chưa biết đến khi nào mới có để chi trả. Vương mặc là vậy nên năm 2019 dù được giao chỉ tiêu trồng 50 ha rừng phòng hộ song việc triển khai rất khó khăn. Với huyện Điện Biên, một trong những địa bàn có điều kiện thuận lợi trong triển khai trồng rừng phòng hộ, thì năm nay việc thực hiện chỉ tiêu mới cũng gặp nhiều khó khăn. Phó Chủ tịch UBND huyện Ngô Xuân Chinh cho biết: So với chỉ tiêu giao trồng mới 50 ha rừng phòng hộ năm 2018 thì huyện trồng được 27,66 ha, tổng kinh phí thực hiện hơn 778 triệu đồng. Vì chưa có nguồn thanh toán công trồng rừng năm trước cho người dân nên năm nay dù rất nỗ lực huyện vẫn chưa thể trồng được héc-ta nào; mọi việc mới dừng ở công đoạn khảo sát, đo đạc, thiết kế.

Chung thực trạng đó, Ban QLRPH huyện Mường Chà hiện đang nợ người dân gần một tỷ đồng tiền công trồng 30 ha rừng phòng hộ năm 2018. Bởi vậy, năm nay dù được giao chỉ tiêu kế hoạch trồng rừng phòng hộ ngay đầu năm nhưng đến thời điểm này Ban QLRPH huyện mới cơ bản triển khai công tác tuyên truyền, vận động, rà soát các diện tích có thể đưa vào trồng rừng phòng hộ. "Đợi khi nguồn vốn được bố trí, Ban mới triển khai thực hiện các bước tiếp theo", Phó Giám đốc Ban QLRPH huyện Mường Chà Nguyễn Quốc Thắng cho biết.

Không chỉ cán bộ Ban QLRPH các huyện mệt mỏi vì chờ cấp vốn mà ngay bản thân những người đã tham gia trồng rừng phòng hộ cũng thấy nản, giảm sút niềm tin với dự án trồng rừng trên địa bàn. Trưởng bản Tin Tộc, xã Mường Tùng (huyện Mường Chà) Lò Văn Piến cho biết: Tiếp thu thông tin từ xã, Ban QLRPH huyện, tôi đã tổ chức họp bản, động viên bà con tham gia trồng rừng và giải thích cặn kẽ lợi ích, quyền lợi người trồng rừng. Để làm gương cho bà con, gia đình tôi và đồng chí bí thư chi bộ bản tiên phong đăng ký trồng rừng. Thấy thế tất cả gia đình trong bản đăng ký tham gia. Trong quá trình thực hiện, bà con tuân thủ đúng quy trình, hướng dẫn của cán bộ kỹ thuật nên tỷ lệ cây sống đạt hơn 85% và 100% diện tích (21,35 ha) đều được nghiệm thu, đủ điều kiện thanh toán. Vậy mà đã hơn một năm chờ đợi, bản tôi chưa ai được nhận tiền trồng rừng. Vài lần chúng tôi kiến nghị ra xã, tìm gặp cán bộ Ban QLRPH huyện để hỏi thì các đồng chí trả lời là chờ thêm thời gian nữa, chờ tỉnh cấp vốn huyện sẽ chi trả ngay.

Để tháo gỡ khó khăn này, với trách nhiệm ngành chủ quản, ngày 19-7-2019, Sở NN và PTNT đã có văn bản gửi UBND tỉnh Điện Biên đề nghị tổ chức cuộc họp bàn giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong bố trí vốn thực hiện một số chỉ tiêu về lâm nghiệp năm 2019.

Điện Biên là tỉnh miền núi có diện tích rừng chiếm tới 72,8% diện tích tự nhiên toàn tỉnh. Trong tổng diện tích đã quy hoạch rừng phòng hộ 416.163 ha hiện còn 189.905 ha (chiếm 45,63%) là đất chưa có rừng. Bởi vậy mục tiêu nâng tỷ lệ che phủ trên diện tích rừng phòng hộ nói riêng và nâng tỷ lệ che phủ rừng trên địa bàn tỉnh nói chung rất quan trọng, cần thiết để Điện Biên hoàn thành chỉ tiêu phủ xanh đất trống đồi núi trọc, bảo vệ môi trường sinh thái ngày càng tốt hơn. Với khó khăn hiện tại trong công tác trồng rừng phòng hộ, UBND tỉnh Điện Biên cần chỉ đạo các ngành liên quan chung sức cùng ngành nông nghiệp tìm giải pháp sớm tháo gỡ khó khăn.

012. Lê Lan - Như Quỳnh/ Điện Biên: Vấn “nóng” nạn tảo hôn và hôn nhân cận huyết// Thời nay.- Số 1003.- Ngày 26/8/2019 - Tr.6

Trên địa bàn tỉnh Điện Biên, tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vẫn đang diễn ra tại nhiều khu vực vùng sâu, vùng xa, biên giới có số đông đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) sinh sống. Điều này đã và đang gây ra nhiều hệ lụy đối với đời sống người dân nơi đây mà chưa có phương án xử lý hiệu quả.

Hủ tục tàn phá đời người

Nằm cạnh con đường liên xã từ trung tâm huyện Điện Biên Đông đi vùng Ba Luân, gia đình anh Lầu Chờ Dế và chị Vàng Thị Nénh được coi là kiểu mẫu khi có ngôi nhà ngói khang trang và thuộc hàng khá giả nhất bản Từ Sa B, xã Phì Nhừ (Điện Biên Đông). Nhưng từ bao năm nay, vợ chồng anh chị vẫn đau đầu về hai đứa con bị bệnh do hậu quả của hủ tục dai dẳng trong một bộ phận bà con dân tộc Mông...

Anh Dế và chị Nénh là cặp vợ chồng kết hôn cận huyết thống theo quan hệ con anh trai lấy con em gái. Anh chị sinh được năm mặt con thì có hai con mắc bệnh bạch tạng. Hai cháu mắt ngày càng mờ, không nhìn được xa, đặc biệt là khi chiều tà và vào ban đêm, không thể tự mình lo cuộc sống sinh hoạt thường ngày. Cả hai cháu đều phải bỏ học giữa chừng...

Cũng ở Điện Biên Đông, gia đình ông Giàng Trù Thénh và bà Lầu Thị Vừ ở bản Tìa Mùng C, xã Noong U còn bi đát hơn. Ông Thénh và bà Vừ vốn là con của anh trai và con của em gái, còn mẹ của ông Thénh và mẹ của bà Vừ lại là con của hai chị em gái trong cùng một gia đình. Với quan niệm của người Mông lấy nhau cận huyết thống sau này nuôi bố mẹ tốt hơn để gia đình thêm gần gũi trong họ hàng thân tộc, không phải chia tài sản cho người ngoại tộc, năm 1980, ông bà đã bị hai gia đình (nội tộc) ép cưới thành vợ chồng. Qua bốn lần bị sảy thai, đến năm 1985 ông bà được đón đưa con gái đầu lòng là Giàng Thị Nénh. Ngay từ khi sinh ra, Nénh đã bị câm bẩm sinh, các ngón tay, khớp tay, khớp chân gập vào nhau, ốm đau quanh năm và trí tuệ phát triển không bình thường. Năm 2013, ông Thénh mất do bệnh trọng, để lại người vợ góa và đứa con thiếu năng trí tuệ bẩm sinh.

Bà Và Thị Lầu, Chủ tịch Hội Phụ nữ xã Phì Nhừ cho biết: Điện Biên Đông là một trong số 65 huyện nghèo trong cả nước. Từ năm 2012 đến nay, toàn huyện có gần 250 trường hợp hôn nhân cận huyết thống. Thực tế con số này còn lớn hơn nhiều. Hiện tại, Điện Biên Đông có hơn 200 trẻ mắc dị tật bẩm sinh như: đao (mắt lồi), bạch tạng, thiếu năng trí tuệ, hở hàm ếch, tóc đỏ như râu ngô, thậm chí xuất hiện những đứa trẻ có sáu ngón tay hay sáu ngón chân. Đây cũng là nơi có tỷ lệ trẻ tử vong sau sinh lớn nhất tỉnh với khoảng 18,5%.

Cách nào giảm trừ hiệu quả?

Ngày 29-9-2015, UBND tỉnh Điện Biên đã ban hành Đề án: “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2015-2025”.

Theo đó, với đặc điểm có hơn 80% dân số là người DTTS sinh sống ở những khu vực vùng núi cao, vùng sâu, vùng xa nên tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vẫn xảy ra trên địa bàn tỉnh. Điều cần lưu ý là trên thực tế, không phải ai cũng nhận thức được tác hại của nạn tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống. Ngoài những nguyên nhân về tập quán dòng tộc, còn nguyên nhân là do trình độ dân trí thấp, nhận thức xã hội còn nhiều hạn chế, người dân ít có điều kiện tiếp cận thông tin, chưa hiểu biết hết những hệ lụy từ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống. Một số nơi chính quyền cơ sở chưa thật sự quan tâm hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, đặc biệt là Luật Hôn nhân và Gia đình cho người dân địa phương. Với mức xử phạt trường hợp tảo hôn là 200.000 đồng, thì việc xử phạt chỉ được xem như chiếu lệ, chưa đủ sức răn đe...

Hậu quả của tình trạng duy trì hủ tục, của sự hạn chế trong hiệu quả tuyên truyền, xử lý như nhiều cơ quan chức năng đã thừa nhận, có thể nói là rất nặng nề. Thời điểm hiện tại, toàn tỉnh Điện Biên có hơn 3.000 trường hợp tảo hôn và gần 100 trường hợp hôn nhân cận huyết thống; nhiều nhất ở các huyện: Nậm Pồ (856 trường hợp tảo hôn, không có con số thống kê về hôn nhân cận huyết thống); Điện Biên Đông (433 trường hợp tảo hôn, 10 cặp hôn nhân cận huyết thống); Mường Nhé (395 trường hợp tảo hôn, sáu cặp hôn nhân cận huyết thống); Mường Chà (350 trường hợp tảo hôn, 42 cặp hôn nhân cận huyết thống) và huyện Tủa Chùa (325 trường hợp tảo hôn, 12 cặp hôn nhân cận huyết thống)... Đáng báo động là tình trạng trên không có dấu hiệu thuyên giảm mà có xu hướng ngày càng gia tăng.

Theo bác sĩ chuyên khoa II Nguyễn Văn Minh, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện, hầu hết các địa bàn vùng sâu, vùng xa khác tại huyện Điện Biên Đông như các xã Sa Dung, Háng Lìa, Phình Giàng, Pú Hồng..., hủ tục kết hôn cận huyết thống vẫn đã và đang diễn ra. Đó là nguyên nhân chính khiến hơn 200 trẻ em bị dị tật hoặc mắc các bệnh di truyền như mù màu, bạch tạng, lông mày trắng, vảy da cá, tổn thương võng mạc, các bệnh về hô hấp, thiếu năng trí tuệ... ở huyện vùng cao khó khăn và nghèo đói này.

013. Nhật Uyên/ Thu hồi phù hiệu 3 xe khách của Công ty Long Giang vì sửa số khung số máy// Công an nhân dân.- Số 5143.- Ngày 26/8/2019 - Tr.4

Sở GTVT tỉnh Điện Biên vừa có quyết định thu hồi phù hiệu của 3 phương tiện thuộc Công ty Long Giang bị phát hiện có số khung, số máy giả.

Cụ thể, 3 phương tiện mang BKS 27B-004.52, 27B-004.16 và 27B-003.87 thuộc Công ty TNHH Long Giang tỉnh Điện Biên. Ngoài ra, Sở GTVT Điện Biên cũng yêu cầu Công ty Long Giang có trách nhiệm thu hồi và nộp phù hiệu của 3 phương tiện vi phạm về Phòng Quản lý vận tải, Phương tiện và Người lái (Sở GTVT Điện Biên).

Trước đó, Cục Đăng kiểm Việt Nam nhận được đơn đề nghị của một công dân TP Điện Biên do Thanh tra Bộ GTVT chuyển đến. Nội dung đơn phản ánh Công ty TNHH Long Giang chuyên mua giấy tờ của những xe bị tai nạn, cháy nổ và xe không hợp pháp từ Lào, Campuchia về cải tạo thay số khung, số máy để đăng kiểm và lưu hành ở Việt Nam, trong đó có các xe mang BKS 27B - 004.52, 27B - 004.16, 27B - 003.87, 27B - 004.65.

014. Hải An/ Bắt 2 đối tượng mua 6 bánh heroin từ Lào// Đại đoàn kết.- Số 217.- Ngày 05/8/2019 - Tr.11

Chiều 4/8, Thượng tá Nguyễn Tuấn Anh, Trưởng Công an huyện Điện Biên Đông (tỉnh Điện Biên) cho biết khoảng 8 giờ 30 phút ngày 4/8, tại bản Pú Nhi D, xã Pú Nhi, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông đang trong quá trình làm nhiệm vụ thì phát hiện 2 đối tượng có dấu hiệu khả nghi.

Cán bộ, chiến sỹ Công an huyện Điện Biên Đông đã sử dụng các biện pháp nghiệp vụ, tiến hành áp sát và bắt giữ 2 đối tượng trên cùng tang vật gồm: 6 bánh chất bột màu trắng nghi là heroin, 2 điện thoại di động, 1 xe máy và một số tang vật có liên quan.

Tại cơ quan điều tra, bước đầu danh tính các đối tượng được xác định là Lầu A Mua (SN 2000) và Lầu A Chá (SN 1996), là anh em ruột, cùng trú tại bản Xa Dung B, xã Xa Dung, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

Đối tượng Lầu A Mua khai nhận 6 bánh chất bột màu trắng là heroin được mua lại của một đối tượng bên Lào. Sau đó Lầu A Mua đã rủ Lầu A Chá đi tiêu thụ để kiếm lời. Trên đường vận chuyển đi tiêu thụ thì bị lực lượng công an huyện Điện Biên Đông bắt giữ.

015. Anh Dũng/ Bắt hai đối tượng vận chuyển 20.000 viên ma túy trong đêm// <http://www.bienphong.com.vn> .- Ngày 31/08/2019

Ngày 30-8, Phòng Phòng chống ma túy và tội phạm BDBP Điện Biên chủ trì phối hợp với Phòng PC04 Công an tỉnh Điện Biên, Đoàn Biên phòng Mường Pôn và Đoàn Biên phòng Mường Mươn, BDBP Điện Biên bắt giữ hai đối tượng vận chuyển 20.000 viên ma túy tổng hợp.

Cụ thể, lúc 20 giờ 30 phút, ngày 30-8, qua tuần tra kiểm soát tại bản Hin 2, xã Na Sang, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên, tổ công tác phối hợp phát hiện hai đối tượng đi trên hai xe máy di chuyển trên quốc lộ 12 hướng từ Mường Chà về thị xã Mường Lay có biểu hiện nghi vấn.

Khi tổ công tác ra hiệu lệnh yêu cầu các đối tượng dừng xe để kiểm tra, đối tượng đi đầu tăng ga lao thẳng vào trình sát biên phòng nhằm đánh động cho đối tượng đi sau hòng thoát thân. Ngay lập tức bằng các biện pháp nghiệp vụ hai đối tượng đã bị khống chế. Tiến hành khám xét lực lượng chức năng thu giữ 3 gói lớn được bọc bằng keo màu vàng, bên trong chứa các viên nén màu hồng và xanh ký hiệu WY số lượng 20.000 viên ma túy tổng hợp, 2 xe máy và 2 điện thoại di động.

Danh tính hai đối tượng được làm rõ là Giàng A Chính (SN 1989) và Lý A Lữ (SN 1989), cả hai đều trú tại bản Kết Tinh, xã Mường Mươn, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Tại cơ quan điều tra, Chính và Lữ khai nhận mua ma túy của một đối tượng người Lào bên kia biên giới và đang trên đường vận chuyển đi sang tỉnh Lai Châu tiêu thụ thì bị BDBP bắt giữ.

016. Xuân Tư/ Điện Biên Đông tìm biện pháp giảm tỷ lệ tử vong ở trẻ dưới 5 tuổi// <https://baotintuc.vn>.- ngày 31/08/2019

Điện Biên Đông là huyện nghèo, vùng cao của tỉnh Điện Biên với chủ yếu là đồng bào người dân tộc Mông và Thái sinh sống. Những năm qua, địa phương này là một trong những huyện có tỷ lệ tử vong trẻ em dưới 5 tuổi khá cao ở tỉnh Điện Biên.

Làm cách nào để đẩy lùi thực trạng này chính là bài toán khó đối với chính quyền địa phương cũng như ngành y tế huyện Điện Biên Đông.

Tại xã Keo Lôm, huyện Điện Biên Đông, mỗi năm có từ 5 – 7 trẻ dưới 5 tuổi tử vong. Theo Chủ tịch UBND xã Keo Lôm Vàng Quốc Minh, nguyên nhân xuất phát từ nhận thức của bà con chưa chăm sóc con cái thực sự chu đáo. Người dân trong xã chủ yếu là đồng bào dân tộc Mông, phụ huynh thường mải mê với công việc làm nương, rẫy từ sáng sớm đến tối khuya. Nhiều trường hợp con ốm nhưng lại không cho uống thuốc hay đưa đến cơ sở y tế kịp thời. Đến khi con bệnh nặng mới đưa đến cơ sở y tế thì đã quá muộn dẫn đến tử vong.

Tuy nhiên, Keo Lôm vẫn chưa phải là xã có tỷ lệ tử vong ở trẻ dưới 5 tuổi cao nhất trong huyện Điện Biên Đông. Theo số liệu của Trung tâm Y tế huyện, năm 2017, toàn huyện có 90 trẻ dưới 5 tuổi tử vong, trong đó nhiều nhất là các xã: Phì

Như (17 trường hợp), Pú Nhi (10 trường hợp); năm 2018, huyện có 88 ca tử vong trẻ dưới 5 tuổi, nhiều nhất vẫn là xã Phì Như với 14 trường hợp, xã Háng Lìa 11 trường hợp, xã Phình Giàng 10 trường hợp. Trong 7 tháng năm 2019, toàn huyện có 48 trẻ dưới 5 tuổi tử vong, trong đó nhiều nhất là xã Xa Dung với 10 trường hợp, xã Phì Như 9 trường hợp.

Trong số tử vong ở trẻ dưới 5 tuổi, phần lớn là ở độ tuổi dưới 1 tuổi, như năm 2017 là 67/90 trường hợp; năm 2018 là 74/88 trường hợp; 7 tháng năm 2019 là 38/48 trường hợp. Nguyên nhân tử vong chủ yếu là các bệnh viêm phổi, suy hô hấp cấp.

Thực tế, ở những địa bàn gần trung tâm huyện, điều kiện cơ sở vật chất tốt hơn, nhận thức của người dân cao hơn thì thực trạng trẻ dưới 5 tuổi tử vong cũng được hạn chế ở mức thấp nhất. Như địa bàn thị trấn Điện Biên Đông trong 3 năm trở lại đây không có trường hợp trẻ dưới 5 tuổi tử vong; xã Na Son từ 1 – 2 trẻ tử vong/năm.

Trong khi các xã xa trung tâm, điều kiện cơ sở hạ tầng khó khăn như Phì Như, Phình Giàng, Xa Dung, Háng Lìa luôn chiếm tỷ lệ cao. Như vậy để thấy, những địa bàn vùng sâu, vùng xa vẫn còn nhiều khoảng trống trong việc tiếp cận khám chữa bệnh, đội ngũ y tế thôn, bản còn thiếu cả về số lượng lẫn chuyên môn. Sự chênh lệch mức sống giữa các xã vùng sâu, vùng xa với trung tâm, giao thông đi lại khó khăn đã ảnh hưởng đến việc tiếp cận dịch vụ tiêm chủng của phụ nữ có thai và trẻ em. Thống kê cho thấy trẻ em ở những vùng sâu, vùng xa, vùng có nhiều đồng bào dân tộc Mông sinh sống có nguy cơ tử vong luôn nhiều hơn trẻ em ở những khu vực khác.

Bên cạnh đó, một số phụ nữ khi mang thai không đến cơ sở y tế để được quản lý thai, tiêm chủng đầy đủ. Ở nhiều nơi, người dân đi làm nương còn mang trẻ đi theo trong khi thiếu quần áo, chăn màn để giữ ấm cho trẻ. Tình trạng sinh con thứ 3 trở lên vẫn luôn ở mức đáng báo động. Nhiều gia đình đông con nên việc chăm sóc trẻ cũng rất hạn chế.

Bác sĩ Ly A Nụ. Trưởng Khoa Nhi (Trung tâm Y tế huyện Điện Biên Đông) cho biết: Các trường hợp thường gặp ở trẻ dưới 5 tuổi điều trị tại Trung tâm Y tế huyện Điện Biên Đông là bệnh về phổi, tiêu hóa. Nhiều trường hợp được đưa đến Trung tâm trong tình trạng suy hô hấp rất nặng. Tuy nhiên, các ca tử vong ở trẻ dưới 5 tuổi vẫn chủ yếu là tại địa phương, trong 6 tháng đầu năm 2019 chỉ có 2 trường hợp tử vong tại Trung tâm Y tế huyện là trẻ sơ sinh non tháng nhẹ cân. Đối với các trường hợp tử vong tại nhà chủ yếu do phụ huynh thiếu quan tâm, chăm sóc. Khi phát hiện trẻ bị bệnh, bố mẹ thiếu kiến thức để nhận biết các dấu hiệu bệnh cũng như việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ, nhiều gia đình không đưa trẻ đến các cơ sở y tế để khám chữa bệnh, khiến trẻ tử vong ngay tại nhà.

Phó Chủ tịch UBND huyện Điện Biên Đông Vàng A Hờ cho biết, UBND huyện rất quan tâm đến tình trạng này và đã đưa ra nhiều giải pháp để cơ quan chức năng và chính quyền các xã thực hiện. Trong đó, đặc biệt là đội ngũ y tế tại xã và thôn bản phải tích cực tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân trong việc chăm sóc trẻ, đưa trẻ đi khám định kỳ; khi trẻ ốm phải đưa đến cơ sở y tế kịp thời. Các cơ sở y tế đã được trang bị trang thiết bị cũng như đội ngũ cán bộ y tế để điều trị tương đối tốt. Tuy nhiên, khó khăn lớn nhất vẫn nằm ở nhận thức và phong tục tập quán của người dân địa phương, còn thiếu sự quan tâm đối với con em mình.

Phó Chủ tịch UBND huyện Điện Biên Đông cũng cho biết, UBND huyện đã giao Trung tâm Y tế huyện thực hiện đề án riêng về giảm thiểu tỷ lệ tử vong ở trẻ dưới 5 tuổi, có kế hoạch cụ thể cho từng năm, bằng mọi cách phải giảm tỷ lệ tử vong ở trẻ dưới 5 tuổi. UBND huyện cũng đã thành lập đoàn kiểm tra trực tiếp kiểm tra hồ sơ trẻ tử vong qua từng năm để xem cách xử lý của cán bộ y tế có phù hợp, qua đó có biện pháp xử lý kịp thời.

017. PV/ Khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong năm học 2018-2019// Nhân dân.- Số 23313.- Ngày 14/8/2019 - Tr.5

Ngày 13-8, Sở Giáo dục và Đào tạo (GD và ĐT) tỉnh Điện Biên tổ chức Hội nghị tổng kết năm học 2018 – 2019, triển khai nhiệm vụ năm học 2019 – 2020.

Năm học qua, Sở GD và ĐT Điện Biên đã chỉ đạo, tổ chức thực hiện đạt và vượt nhiều chỉ tiêu kế hoạch được UBND tỉnh giao. Quy mô học sinh ổn định ở các cấp học phổ thông và phát triển nhanh ở cấp học mầm non. Tỷ lệ huy động số dân trong độ tuổi đến trường các cấp học tiếp tục tăng, cơ bản đã đạt và vượt kế hoạch. Năm học 2019-2020, Ngành GD và ĐT tỉnh sẽ tập trung thực hiện chín nhóm giải pháp chủ yếu để hoàn thành mục tiêu GD và ĐT mà Nghị quyết Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII đề ra.

Nhân dịp này, UBND tỉnh Điện Biên công bố Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc trao Cờ thi đua tặng hai tập thể, bằng khen tặng một tập thể và tám cá nhân có thành tích trong năm học 2018-2019. Bộ GD và ĐT trao cờ thi đua tặng Sở GD và ĐT Điện Biên, bằng khen tặng tám tập thể và 24 cá nhân. UBND tỉnh trao cờ thi đua xuất sắc tặng ba tập thể, Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc tặng 29 tập thể, Bằng khen tặng 17 tập thể và 30 cá nhân.

018. Hiếu Nguyễn/ Năm học mới: Quan tâm đến khu vệ sinh trường học// Giáo dục và thời đại.- Số 184.- Ngày 02/8/2019 - Tr.6

Giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong các cơ sở giáo dục; không đưa vào sử dụng các công trình trường, lớp học, nhà vệ sinh chưa bảo đảm an toàn - là một trong những nhiệm vụ được đặt ra trong năm học 2019 - 2020.

Còn khó khăn

Là một tỉnh còn nhiều khó khăn, nhưng năm 2018, UBND tỉnh Điện Biên đã ưu tiên bố trí 4.076 triệu đồng từ nguồn vốn Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn để cải tạo, sửa chữa và đầu tư xây dựng mới nhà vệ sinh, nước sạch cho 29 trường. Đồng thời, bố trí ngân sách nhà nước hơn 161 triệu đồng để sửa chữa, cải tạo nhà vệ sinh cho 4 trường. Các tổ chức như Chương trình phát triển giáo dục trung học, Dự án Giáo dục THCS khu vực khó khăn nhất giai đoạn 2, Tổ chức trẻ em Rộng xanh đã đầu tư xây dựng nhà vệ sinh, công trình nước sạch.

Ông Nguyễn Văn Kiên – Giám đốc Sở GD&ĐT Điện Biên – cho biết: Năm học 2018 - 2019, ngành Giáo dục đã chỉ đạo rà soát nhà vệ sinh, công trình nước sạch; ưu tiên bố trí nguồn vốn và huy động xã hội hóa từ các tổ chức, cá nhân để đầu

tư cải tạo, sửa chữa, nâng cấp nhà vệ sinh, công trình nước sạch trong các cơ sở giáo dục. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng và thực hiện nội quy sử dụng, bảo quản nhà vệ sinh, các công trình nước sạch đúng cách nhằm bảo vệ môi trường, xây dựng môi trường trường học xanh, sạch, đẹp.

Tuy nhiên, toàn ngành còn 52,6% số nhà vệ sinh chưa đạt chuẩn theo quy định tại Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT; 86% trường học chưa có công trình cấp nước tập trung, nguồn cấp nước tới các trường chủ yếu sử dụng từ nguồn nước tự chảy, không ổn định (thừa vào mùa mưa và thiếu vào mùa khô). Nhiều trường chưa có bể chứa nước, chất lượng nước có thời điểm chưa đáp ứng yêu cầu.

“Nguồn ngân sách Nhà nước dành cho đầu tư cơ sở vật chất trường lớp học hạn chế; nguồn huy động từ cộng đồng nhỏ lẻ không đáp ứng yêu cầu. Công trình vệ sinh được ưu tiên đầu tư tại các trường chính, nhiều điểm trường mầm non, tiểu học nhà vệ sinh vẫn là nhà vệ sinh tạm. Một số nhà vệ sinh và công trình nước sạch đã xuống cấp chưa được nâng cấp, cải tạo, tu sửa do không có nguồn kinh phí”- ông Kiên chia sẻ.

Tại Hà Nội, theo báo cáo tổng kết năm học 2018 - 2019 của Sở GD&ĐT, một số công trình nhà vệ sinh tại trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT trên địa bàn xuống cấp trầm trọng, xây dựng lâu năm, hết thời hạn sử dụng, không đáp ứng theo chuẩn mới, cần sửa chữa cấp bách và hết sức cần thiết.

Năm học 2017 – 2018, toàn thành phố có tổng số có 1.669 trường có công trình vệ sinh đảm bảo đúng tiêu chuẩn quy định, đạt tỷ lệ 78% (mầm non khoảng 65%, tiểu học khoảng 88%, THCS khoảng 82% và THPT khoảng 77%). Nhu cầu kinh phí xây dựng, cải tạo và xây mới gần 466 tỷ đồng cho 3.720 khu vệ sinh.

Năm học vừa qua, Đắc Nông chú trọng chỉ đạo các địa phương tổng rà soát, đầu tư cải tạo, xây dựng nhà vệ sinh và cung cấp nước sạch trong trường học, tăng cường cơ sở vật chất; ưu tiên bố trí ngân sách địa phương, huy động xã hội hóa từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và các nguồn hợp pháp khác để khắc phục việc thiếu nhà vệ sinh, công trình nước sạch trong các cơ sở giáo dục. Chỉ đạo xây dựng và thực hiện nội quy sử dụng, bảo quản nhà vệ sinh, các công trình nước sạch đúng cách nhằm bảo vệ môi trường, xây dựng môi trường trường học xanh, sạch, đẹp trong các cơ sở giáo dục.

Thông tin từ ông Nguyễn Văn Toàn – Giám đốc Sở GD&ĐT Đắc Nông – đến nay, số trường học có công trình vệ sinh đảm bảo tiêu chuẩn quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT của Đắc Nông là 331 trường, đạt tỷ lệ 83,6%. Số trường học có nhà vệ sinh hiện đang sử dụng tốt là 321 trường, đạt tỷ lệ 81,1%. Số trường học có nhà vệ sinh đảm bảo các điều kiện vệ sinh là 311 trường, đạt tỷ lệ 78,5%. Số trường học có đủ số lượng nhà vệ sinh đảm bảo các điều kiện vệ sinh theo quy định là 273 trường, đạt tỷ lệ 68,9%. Toàn tỉnh có 314 trường có khu rửa tay đủ nước sạch đạt tỷ lệ 79,2%. Số trường học có xà phòng rửa tay là 310 trường, đạt tỷ lệ 78,2%. Số trường học cung cấp nước uống đảm bảo theo quy định là 352 trường, đạt tỷ lệ 88,8%.

Đầu tư cải tạo, xây mới nhà vệ sinh trường học

Bà Hoàng Thị Lý – Phó Giám đốc phụ trách Sở GD&ĐT Khánh Hòa – chia sẻ: Tỉnh Khánh Hòa hiện 100% trường học đã có nhà vệ sinh, nhưng có khoảng 20% nhà vệ sinh đã xuống cấp. Chuẩn bị cho năm học mới, trong hè, tỉnh đã phê duyệt cho xây mới và cải tạo gần 50 công trình với kinh phí ngân sách tỉnh 25 tỷ. “Năm học 2019 - 2020, chúng tôi sẽ phát động phong trào trang trí nhà vệ sinh sạch đẹp” – bà Lý cho biết thêm.

Liên quan đến nội dung này, Hà Nội đã có giải pháp thực hiện trong giai đoạn 2018-2020. Theo đó, tăng cường tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, giáo viên và học sinh về ý thức sử dụng nhà vệ sinh, ý thức môi trường vệ sinh học đường. Năm 2018-2020, tiếp tục rà soát, xây những nhà vệ sinh xuống cấp chưa đạt chuẩn, xây mới 995 khu vệ sinh ở những trường còn thiếu khu vệ sinh theo tiêu chuẩn thiết kế để đạt chuẩn và trên chuẩn quốc gia.

Hà Nội cũng sẽ tiếp tục kiểm tra, rà soát trong cả giai đoạn 2018 - 2020, lồng ghép vào các chương trình nông thôn mới, các chương trình mục tiêu khác, để triển khai đầu tư xây nhà vệ sinh chưa đạt chuẩn, trường thiếu nhà vệ sinh, tiếp tục huy động nhiều nguồn kinh phí, đặc biệt từ nguồn xã hội hóa. Ngoài ra, đề nghị thành phố dành một phần vốn ngân sách hỗ trợ vốn đối ứng cho những huyện có nhiều khó khăn, từ các nguồn ngân sách vượt thu, nguồn sổ số và các nguồn thu khác (nếu có).

Tại Đắk Nông, để đảm bảo thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học 2019 - 2020, ông Nguyễn Văn Toàn kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo, ưu tiên cho triển khai thi công các công trình xây dựng cơ bản phục vụ năm học 2019 - 2020; chỉ đạo UBND các huyện, thị xã ưu tiên bố trí kinh phí sửa chữa các trường học chống tình trạng xuống cấp vì hiện nay, nhiều trường học cấp tiểu học, THCS do được xây dựng từ rất lâu, nay đã xuống cấp nghiêm trọng, khắc phục tình trạng trường học không có hệ thống công, tường rào, công trình vệ sinh.

“Chúng tôi cũng đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thị xã đầu tư cơ sở vật chất để xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và đảm bảo duy trì cho các trường đã đạt chuẩn quốc gia. Quan tâm đầu tư quỹ đất để các trường học thuận lợi trong việc xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia gắn với xây dựng nông thôn mới” – ông Toàn chia sẻ.